|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT  **TRƯỜNG**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: TIN 6** |

**I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA**

*Đề kiểm tra nhằm đánh giá học sinh được về kiến thức, kĩ năng theo các chuẩn sau:*

- Nhận biết sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu

- Phân biệt được thông tin và vật mang thông tin

- Nêu được các hoạt động cơ bản trong xử lý thông tin

- Biết được máy tính là công cụ hiệu quả để xử lý thông tin

- Biết được Bit là đơn vị lưu trữ thông tin nhỏ nhất trong máy tính

- Phân biệt được tên và độ lớn của các đơn vị cơ bản đo dung lượng thông tin

- Ước lượng được khả năng lưu trữ của thiết bị nhớ

- Hiểu được lợi ích của mạng máy tính trong cuộc sống

- Phân biệt được các thành phần chính của mạng máy tính

- Kể được tên những thành phần của một mạng máy tính trong trường hợp cụ thể

*Thái độ:* Nghiêm túc trong việc ra đề và làm bài nhằm thông tin thu được phản ánh đúng thực tế dạy và học. Học sinh nghiêm túc, trung thực trong khi làm bài

*Chuẩn bị của giáo viên và học sinh:* Giáo viên chuẩn bị bài soạn kiểm tra. Học sinh được chuẩn bị về kiến thức và kĩ năng để thực hiện bài kiểm tra.

**II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA**

- Hình thức: trắc nghiệm + tự luận.

- Cách tổ chức kiểm tra: cho học sinh làm bài kiểm tra trong 45 phút.

**III. THIẾT LẬP MA TRẬN**

**MA TRẬN NHẬN THỨC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức**  **Mức độ nhận thức** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Tổng** | | **% tổng**  **điểm** |
| **Số câu (ý)** | **Thời gian (phút)** | **Số câu (ý)** | **Thời gian (phút)** | **Số câu (ý)** | **Thời gian (phút)** | **Số câu (ý)** | **Thời gian (phút)** | **Số câu (ý)** | **Thời gian (phút)** |  |
|  | **Máy tính và cộng đồng** | 1.1 Thông tin và dữ liệu | 1  0.5đ | 2 | 2  1.0đ | 2 |  |  |  |  | 3  1.5đ | 4 | 10 |
| 1.2 Xử lí thông tin | 3  3.0đ | 12 |  |  |  |  |  |  | 3  3.0đ | 12 | 30 |
| 1.3 Thông tin trong máy tính | 1  0.5đ | 2 | 2  1.0đ | 8 |  |  | 1  1.0đ | 7 | 6  2.5đ | 17 | 35 |
| **2.** | **Mạng máy tính và Internet** | 2.1 Mạng máy tính |  |  | 2  1.0đ | 2 | 1  2.0đ | 10 |  |  | 3  3.0đ | 12 | 25 |
| **Tổng** | |  | 5  (4.0đ) | 16 | 6  (3.0đ) | 12 | 1  (2.0đ) | 10 | 1  (1.0đ) | 7 | 7  (10đ) | 45 |  |
| **Tỉ lệ (%)** | |  | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | |  | | **100** |

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT RA ĐỀ GIỮA KỲ MÔN TIN HỌC 6**

| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | 1. Thông tin và dữ liệu | **Nhận biết:** Sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu.  **Thông hiểu:** - Phân biệt được thông tin và vật mang thông tin | 1  0.5đ | 2  1.0đ | 0 | 0 |
| 2 | 1. Xử lí thông tin | **Nhận biết: -** Quá trình xử lí thông tin trong máy tính  - Biết được máy tính là công cụ hiệu quả để xử lý thông tin | 3  3.0đ | 0 | 0 | 0 |
| 3 | 1. Thông tin trong máy tính | **Nhận biết:** Biết được Bit là đơn vị lưu trữ thông tin nhỏ nhất trong máy tính  **Thông hiểu:** Phân biệt được tên và độ lớn của các đơn vị cơ bản đo dung lượng thông tin.  **Vận dụng cao:** Ước lượng được khả năng lưu trữ của thiết bị nhớ. | 1  0.5đ | 2  1.0đ | 0 | 1  1.0đ |
| 4 | 1. Mạng máy tính | **Thông hiểu: -** Hiểu được lợi ích của mạng máy tính trong cuộc sống.  - Phân biệt được các thành phần chính của mạng máy tính  **Vận dụng:** - Kể được tên những thành phần của một mạng máy tính trong trường hợp cụ thể | 0 | 2  1.0đ | 1  2.0đ | 0 |
| **Tổng** | |  | **5**  **(4.0đ)** | **6**  **(3.0đ)** | **1**  **(2.0đ)** | **1**  **(1.0đ)** |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT  **TRƯỜNG**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2022 -2023**  **Môn: Tin 6**  Thời gian làm bài: 45 phút  *(Không kể thời gian giao đề)*  (Đề thi gồm có 01 trang, 13 câu) |

1. **Phần trắc nghiệm: 5 điểm**

**Câu 1*:* Đơn vị lưu trữ thông tin nhỏ nhất trong máy tính là**

A. Dãy bit gồm các số từ 1 đến 9. B. Dãy bit gồm các chữ cái từ A đến Z.

C. Là một dãy chỉ gồm chữ số 2. D. Dãy bit gồm những kí hiệu 0 và 1.

**Câu 2: Văn bản, số, hình ảnh, âm thanh, phim ảnh trong máy tính được gọi chung là:**

A. Thiết bị. B. Bảng mã. C. Thông tin D. Dữ liệu.

**Câu 3: Công cụ nào sau đây *không phải* là vật mang tin:**

A. Quyển sách B. Xô chậu C. Cuộn phim D. Thẻ nhớ

**Câu 4: Câu hỏi** *“Lạng Sơn mưa ít nhất vào tháng nào trong năm?”* **là:**

1. Vật mang tin. B. Dữ liệu. C. Thông tin. D. Văn bản, hình ảnh

**Câu 5: Thiết bị cho em thấy các hình ảnh hay kết quả hoạt động của máy tính là**

A. Bàn phím. B. Chuột. C. Màn hình. D. CPU.

**Câu 6: Thiết bị nào giúp** **cho máy tính thu nhận thông tin?**

1. Bàn phím. B. Máy in. C. Màn hình. D. Bộ nhớ

**Câu 7: Lượng thông tin mà một thiết bị lưu trữ có thể lưu trữ gọi là**

A. Tốc độ truy cập. B. Dung lượng nhớ.

C. Thời gian truy cập. D. Mật độ lưu trữ.

**Câu 8: Trong các đơn vị đo dung lượng nhớ dưới đây, đơn vị nào lớn nhất?**

A. MB. B. Byte. C. KB. D. GB.

**Câu 9: Thiết bị nào sau đây là thiết bị đầu cuối?**

1. Bộ định tuyến không dây. B. Máy chủ.

C. Máy in. D. Máy tính để bàn.

**Câu 10: Máy tính kết nối với nhau để**

1. Chia sẻ các thiết bị. B. Tiết kiệm điện.

C.Trao đổi dữ liệu. D. Cả A và C đều đúng

**II. Phần tự luận: 5 điểm**

**Câu 11 (2đ):** Quá trình xử lí thông tin trong máy tính gồm vào những hoạt động nào?

**Câu 12 (2đ):** Nhà bạn Minh có điện thoại di động của bố, của mẹ và một máy tính xách tay đang truy cập mạng internet qua đầu thu phát wifi. Theo em các thiết bị đó có đang được kết nối thành một mạng máy tính không? Nếu có, em hãy chỉ ra các thiết bị đầu cuối và thiết bị kết nối.

**Câu 13 (1đ):** Giả sử một bức ảnh chụp bằng máy ảnh chuyên nghiệp có dung lượng 12MB. Vậy một thẻ nhớ có dung lượng 512MB có thể chứa được bao nhiêu bức ảnh như vậy?

*--------------- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm ---------------*

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT  **TRƯỜNG**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2022 -2023**  **Môn: Tin 6**  (Hướng dẫn chấm gồm có 1 trang, 13 câu) |

1. **Phần trắc nghiệm: 5đ**

Mỗi câu trả lời đúng được 0.5đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | D | D | B | C | C | A | B | D | A | D |

1. **Phần tự luận: 5đ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Đáp án | Điểm |
| 11  (2đ) | Quá trình xử lí thông tin trong máy tính bao gồm:  - Thu nhận thông tin  - Lưu trữ thông tin  - Xử lí thông tin  - Truyền thông tin | 0.5đ  0.5đ  0.5đ  0.5đ |
| 12  (2đ) | Các thiết bị được kết nối thành mạng là:  - Thiết bị đầu cuối gồm: hai điện thoại thông minh và một máy tính xách tay  - Thiết bị kết nối gồm đầu thu phát wifi | 0.5đ  1.0đ  0.5đ |
| 13  (1đ) | Thẻ nhớ có dung lượng 512MB có thể chứa được 42 nhiêu bức ảnh có dung lượng 12MB | 0.5đ  0.5đ |

----- Hết -----